

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUAN SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VHXXH
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm
vụ giáo dục tiểu học năm học
2025-2026

Quan Sơn, ngày tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Các trường Tiểu học trên địa bàn xã

Thực hiện Quyết định số 1817/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Lạng Sơn về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Thực hiện Công văn số 3334/SGDĐT-GDMN,TH ngày 28/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn Về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình giáo dục tiểu học của xã, UBND xã tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2025-2026 cấp tiểu học như sau:

I. THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Thời gian thực hiện: 35 tuần thực học (Học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần); kết thúc học kỳ I trước ngày 18/01/2026, sơ kết học kỳ I trước 25/01/2026; hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II trước ngày 24/5/2026; tổng kết năm học trước ngày 31/5/2026.

b) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

Nhà trường và tổ chuyên môn, giáo viên nghiên cứu kỹ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với tất cả các khối lớp.

Bám sát các Thông tư, công văn hướng dẫn, tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học. Đặc biệt chú ý thống nhất các chủ đề, chủ điểm thuộc Hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương, bố trí thời gian số tiết thực hiện nội dung chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh;

c) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo qui định của Bộ GDĐT bám sát hướng dẫn nhiệm vụ năm học tại công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 5/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, lưu ý các nội dung:

- Việc tổ chức dạy học 02 buổi/ngày theo quy định cần bảo đảm tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy để dạy học 2 buổi/ngày theo CTGDPT cấp tiểu học cần bảo đảm hiệu quả, thiết thực, phù hợp với điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và theo quy định tại các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT; góp phần phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực học sinh.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của CTGDPT. Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một tại Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người DTTS trước khi vào lớp Một; Công văn số 195/SGDĐT-GDMN,TH ngày 17/01/2024 của Sở GDĐT V/v triển khai thực hiện Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trên cơ sở đã rà soát, xác định đối tượng học sinh đang sống ở nơi có điều kiện giao tiếp bằng Tiếng Việt còn hạn chế, đảm bảo lồng ghép các nội dung dạy học đáp ứng mục tiêu, yêu cầu theo quy định. *(Báo cáo nhanh kết quả thực hiện về Phòng VH-XH, Sở GDĐT vào tuần đầu tháng 9).*

Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục rèn luyện kỹ năng nhằm đáp ứng giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Tổ chức bán trú với nội dung, hình thức cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh tăng các kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương. Tổ chức ăn trưa, bán trú phải đảm bảo các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh. Tiếp tục tổ chức cho học sinh lớp 5 trải nghiệm một số giờ học của lớp 6 theo hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp, làm quen kỹ năng học tập các môn học cơ bản của lớp 6. *(Các đơn vị báo cáo kết quả tổ chức thực hiện theo mốc thời gian báo cáo cuối học kỳ I, cuối năm học).*

2. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1

- *Đối với lớp 1 và lớp 2:* Khuyến khích các đơn vị đủ điều kiện tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018¹. Đối với các ngoại ngữ khác ngoài tiếng Anh đã được Bộ GDĐT ban hành chương trình², căn cứ vào điều kiện triển khai của cơ sở giáo dục và nhu cầu của học sinh và phụ huynh học sinh, cơ sở giáo dục chủ động thực hiện dạy học tự chọn ở lớp 1 và lớp 2 và thực hiện lựa chọn tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn của Sở GDĐT³. Khi triển khai dạy học Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 cần chú ý đảm bảo tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3 và phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo quy định.

- *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* Bố trí giáo viên hợp lý để thực hiện tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; các đơn vị lựa chọn ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai, phù hợp với khả năng tổ chức của các cơ sở giáo dục, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT⁴.

Đơn vị nào thiếu giáo viên cần có giải pháp liên hệ, phối hợp với các trường trong và ngoài địa bàn để tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng AI để đảm bảo 100% học sinh lớp 3,4,5 được học ngoại ngữ 1.

Sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương⁵...

Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện, phối hợp với các đơn vị, tổ chức có điều kiện, năng lực trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài⁶. Tổ chức cho giáo viên,

¹ Công văn số 2246/SGDĐT-GDMN,TH ngày 22/7/2023 của Sở GDĐT tổ chức dạy học 02 tuần không đối với lớp 1 từ năm học 2023-2024; Công văn số 2726/SGDĐT-GDMN,TH ngày 18/7/2025 của Sở GDĐT tổ chức dạy học Hai tuần không và dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người DTTS trước khi vào lớp Một; Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Công văn số 2304/SGDĐT-GDMN,TH ngày 31/7/2023 về việc triển khai chương trình tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 tại các trường có cấp tiểu học trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm học 2023-2024;

² Môn tiếng Nhật, tiếng Pháp theo Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1 Tiếng Nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc; môn tiếng Hàn theo Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức – ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.

³ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học; công văn số 2454/SGDĐT-GDMN,TH ngày 12/8/2023 của Sở GDĐT V/v hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học.

⁴ Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về Chương trình giáo dục phổ thông và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; môn tiếng Nhật, tiếng Pháp theo Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1 Tiếng Nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc; môn tiếng Hàn theo Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức – ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.

⁵ Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học; công văn số 2454/SGDĐT-GDMN,TH ngày 12/8/2023 của Sở GDĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học;

⁶ Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác.

học sinh học ngoại ngữ qua các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu hợp pháp, phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh. *Khuyến khích các trường học tổ chức 1 ngày trong tuần (chọn chủ đề) dành cho học sinh giao tiếp bằng Tiếng Anh.*

b) Tổ chức dạy học môn Tin học

Các trường rà soát cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên dạy học tin học của từng trường, đặc biệt ở các điểm trường, có phương án khắc phục khó khăn, triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT⁷.

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT⁸; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học, giúp học sinh hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.

Tham dự các lớp tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông, bám sát hướng dẫn của Bộ GDĐT⁹.

3. Thực hiện hiệu quả tổ chức dạy học môn Tiếng dân tộc thiểu số

Các trường tiểu học rà soát đảm bảo đủ các điều kiện thì triển khai dạy học môn Tiếng dân tộc thiểu số (môn học tự chọn) theo Thông tư 34/2020/TT-BGDĐT và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ GDĐT.

4. Thực hiện dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và nội dung giáo dục “Địa phương em”

Nội dung giáo dục địa phương các lớp 1,2,3,4,5 tiếp tục được bố trí dạy học lồng ghép trong các môn học hoặc dạy học theo chủ đề phù hợp với số tiết quy định trong chương trình, giáo viên chủ động cập nhật thông tin địa danh mới liên quan đến các nội dung bài học để điều chỉnh phù hợp với từng bài

(các nhà trường tiếp tục sử dụng tài liệu điện tử để giảng dạy giáo dục địa phương một cách tốt nhất cho học sinh).

Đối với mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” trong chương trình lớp 4, các trường thực hiện tổ chức dạy học phù hợp với thực tiễn của địa phương và phải được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và sách giáo khoa được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

⁷ Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

⁸ Theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020.

⁹ Công văn 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp Tiểu học.

5. Thực hiện dạy học giáo dục STEM

Tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động giáo dục STEM góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁰. Các trường tiểu học bố trí thời lượng chi tiết, khoa học, linh hoạt, phù hợp và được thể hiện rõ trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo quy định.

Tham gia các hội nghị tập huấn, tổ chức sinh hoạt chuyên đề, ngày hội giao lưu, đánh giá, rút kinh nghiệm, phát triển mạnh các hoạt động, hình thức triển khai về giáo dục STEM tiểu học.

Thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM và phát triển ứng dụng khoa học công nghệ hiện nay.

6. Thực hiện dạy học lồng ghép giáo dục quốc phòng an ninh và quyền con người cấp tiểu học

a) Dạy học lồng ghép giáo dục quốc phòng an ninh

Tiếp tục thực hiện nội dung công văn số 1603/SGDĐT-GDMN, TH ngày 28/5/2024 của Sở GDĐT về Hướng dẫn triển khai dạy học lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường có lớp tiểu học trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn bám sát định hướng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.¹¹

b) Dạy học lồng ghép quyền con người cấp tiểu học

Tích cực tuyên truyền triển khai các văn bản chỉ đạo về việc đưa nội dung Quyền con người vào chương trình giáo dục¹²; Thực hiện xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học, quan tâm đưa nhiệm vụ giáo dục quyền con người triển khai trong xây dựng kế hoạch giáo dục môn học Tiếng Việt, Lịch sử, Khoa học, Tự nhiên xã hội, Hoạt động trải nghiệm..., các chuyên đề liên quan đến các nội dung cơ bản về Quyền con người như: quyền trẻ em; quyền được sống an toàn; quyền được chăm sóc, được bảo vệ, học tập và phát triển; quyền được lắng nghe, tôn trọng và được tham gia của học sinh.

7. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp

¹⁰ Công văn số 2918/BGDĐT-GDTH ngày 08/7/2022 về việc triển khai thí điểm giáo dục STEM cấp tiểu học; Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học.

¹¹ Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học

¹² Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Đề án đưa nội dung Quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân; Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 06/6/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Đề án đưa nội dung giáo dục quyền con người vào Chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 13/01/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn thực hiện Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ trong các cơ sở giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông (GDPT) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

học; tăng cường giao tiếp, trò chuyện, chơi và học sáng tạo cùng với học sinh, tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột¹³; dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới¹⁴; đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học¹⁵; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường¹⁶, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học¹⁷, tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT¹⁸, của Sở GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên, tổ chức “học thông qua chơi”...

Giáo viên chủ động đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT¹⁹, bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Thực hiện hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

¹³Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột.

¹⁴Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở.

¹⁵Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

¹⁶Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục kĩ năng sống, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục quốc phòng và an ninh (theo Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về hướng dẫn giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở, giáo dục về quyền con người,...)

¹⁷Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

¹⁸Địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@igiaoduc>

¹⁹Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm... Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tham gia hội nghị tập huấn của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các giáo viên về kỹ thuật đánh giá kết quả học tập của học sinh tiểu học (SEA-PLM).

8. Thực hiện chương trình liên kết, có yếu tố nước ngoài

Thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền

II. TĂNG CƯỜNG CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Tham mưu thực hiện hiệu quả việc tổ chức rà soát, sắp xếp, quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục tiểu học theo hướng dẫn²⁰, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo Luật Giáo dục năm 2019, thực hiện hiệu quả các giải pháp để bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục. Việc tổ chức lại trường, lớp cần kế thừa các yếu tố ổn định, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm thuận lợi cho việc học của học sinh, gắn với các điều kiện nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới theo CTGDPT.

Tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tập trung sử dụng hiệu quả nguồn lực để xây dựng, củng cố trường phổ thông dân tộc bán trú và trường nội trú liên cấp, tạo điều kiện để học sinh ở được hưởng chính sách phù hợp²¹. Trường học được xây dựng phải bảo đảm đồng bộ, có đủ phòng học bộ môn, khu nội trú, nhà bếp, nhà vệ sinh, sân chơi, nước sinh hoạt, chỗ ở cho giáo viên và các điều kiện cần thiết phục vụ học tập, sinh hoạt và an toàn cho học sinh.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Các trường tham mưu đề xuất bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, đặc biệt chú trọng đầu tư phòng học thực hành, trải nghiệm STEM/STEAM, từng bước hướng tới hiện đại hóa cơ sở vật chất cho giáo dục phổ thông theo chỉ đạo của Bộ chính trị, Chính phủ và Bộ GDĐT.

²⁰ Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 28/8/2018 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Công văn số 826/BGDĐT-CSVC ngày 29/02/2024 về việc hướng dẫn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024; Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024.

²¹ Thông báo số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Văn phòng Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Thông báo Kết luận của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới.

Các trường tiểu học có giải pháp quyết liệt, kiên trì tham mưu hiệu quả các cấp thực hiện bố trí, bảo đảm nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để triển khai hiệu quả CTGDPT theo quy định; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, khắc phục tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của địa phương và ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

Các trường tiểu học đăng ký đầy đủ, kịp thời nhu cầu sách giáo khoa theo từng khối lớp, phối hợp với các nhà xuất bản và đơn vị phát hành để tổ chức cung ứng sách giáo khoa đúng tiến độ, bảo đảm học sinh có sách học ngay từ đầu năm học. Rà soát, huy động, khai thác hiệu quả nguồn sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn – đọc sách giáo khoa; Giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa nhằm phù hợp với thực tiễn địa phương, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Các trường chủ động lựa chọn các nội dung, chủ đề phù hợp trong tài liệu giáo dục địa phương đã được phê duyệt, tổ chức điều chỉnh, tích hợp và sử dụng linh hoạt theo đặc điểm văn hóa - xã hội - địa lý của đơn vị hành chính mới sau sắp xếp, bảo đảm tính kế thừa, liên thông, phục vụ công tác chính lý, biên soạn tài liệu giáo dục địa phương để sử dụng ổn định cho các năm học tiếp theo.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình

Phòng Văn hoá - Xã hội tham mưu, đề xuất các giải pháp đồng bộ, hiệu quả để các trường chủ động ký hợp đồng giảng dạy, kịp thời bổ sung giáo viên còn thiếu theo quy định; không để việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy làm gián đoạn hoặc gây thiếu hụt đội ngũ giáo viên, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

Tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của CTGDPT.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Các trường chủ động rà soát, bổ sung, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các môn học và hoạt động giáo dục tại địa phương để thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường, cụm trường. Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát

hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường nhằm tạo mạng lưới bồi dưỡng giáo viên năng động, hiệu quả, sát với nhu cầu thực tiễn, hình thành các cụm chuyên môn phù hợp với tình hình tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp và sáp nhập đơn vị hành chính; bố trí cụm trường cụm chuyên môn, có sự hỗ trợ của chuyên viên phòng chuyên môn Sở GDĐT để phụ trách, tư vấn, giải đáp khó khăn trong quá trình triển khai. Lựa chọn nội dung sinh hoạt cụm chuyên môn thiết thực, tránh hình thức; các trường trong cụm chủ động thỏa thuận thời gian, địa điểm và xây dựng kế hoạch tổ chức phù hợp, hiệu quả²².

Chủ động, sáng tạo trong việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên dạy môn ngoại ngữ, dạy môn học khác bằng ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh, nhằm tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường. Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục cần cập nhật, bồi dưỡng, kịp thời về tổ chức vận hành bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, công tác sáp nhập địa giới hành chính và triển khai phân cấp, phân quyền, phân định rõ thẩm quyền trong quản lý giáo dục tại địa phương để đảm bảo điều hành đúng vai trò trách nhiệm.

III. THỰC HIỆN GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐ, TRIỂN KHAI HỌC BẠ SỐ

1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Tham mưu các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030”²³ phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và Kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh,

²² (i) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, tổ chức hình thành các cụm chuyên môn phù hợp với việc sắp xếp chính quyền địa phương hai cấp và sáp nhập đơn vị hành chính; bố trí các trường có khoảng cách địa lý không quá xa; cử cụm trưởng cụm chuyên môn để tổ chức hoạt động chuyên môn trong cụm; phân công chuyên viên phòng chức năng phụ trách các cụm chuyên môn để tăng cường hiệu quả trong chỉ đạo, tư vấn, hướng dẫn, giải đáp kịp thời các khó khăn của các nhà trường; (ii) Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường; lựa chọn nội dung sinh hoạt cụm chuyên môn thiết thực, đáp ứng nhu cầu giáo viên, góp phần nâng cao năng lực giáo viên, tránh hình thức, chạy theo thành tích; thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường do các trường trong cụm thỏa thuận và thống nhất trong kế hoạch hành động.

²³ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”.

đặc biệt ở vùng khó khăn. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.... Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

2. Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT²⁴, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT²⁵ và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

IV. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỔ CẬP GIÁO DỤC VÀ THỰC HIỆN CÔNG BẰNG TRONG TIẾP CẬN GIÁO DỤC

1. củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

Thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục tiểu học theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tham mưu Kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ các cấp, bảo đảm hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

Tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để thống nhất chỉ đạo, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong thực hiện công tác phổ cập giáo dục tiểu học, giáo dục bắt buộc và xóa mù chữ.

2. Thực hiện giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật, xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ

²⁴ Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên.

²⁵ Công văn số 119/BGDĐT-GDTH ngày 10/01/2025 của BGDĐT hướng dẫn thực hiện Học bạ số cấp tiểu học; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của BGDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số.

giáo viên về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật theo hướng linh hoạt, hiệu quả.

Các trường chủ động triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

3. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc

Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với người dạy, người học và cơ sở giáo dục tại vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2021–2030 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 và Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng đồng bào dân tộc thiểu số, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một; thực hiện thí điểm tăng cường kỹ năng nghe, nói cho học sinh dân tộc thiểu số đầu lớp Một trên cơ sở tiếng mẹ đẻ tại một số cơ sở giáo dục

Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên về tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số thông qua các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên; chỉ đạo các trường phổ thông dân tộc bán trú, trường có học sinh bán trú cấp tiểu học tổ chức bồi dưỡng chuyên sâu về dạy học tiếng Việt.

V. TIẾP TỤC ĐỔI MỚI TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ, QUẢN TRỊ TRƯỜNG HỌC VÀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA

1. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn tại các trường; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT trên địa bàn; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo. Tăng cường quản lý việc tổ chức và tham gia các kỳ thi, cuộc thi, bảo đảm chất lượng, thiết thực, đúng quy định; thực hiện hiệu quả, đúng quy định công tác tuyển sinh đầu cấp theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT.

2. Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp

điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

(Gửi Công văn số 3334/SGDDĐT-GDMN,TH ngày 28/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lạng Sơn kèm theo).

UBND xã Quan Sơn hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục Tiểu học, yêu cầu các trường Tiểu học trên địa bàn xã chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện và báo cáo cấp trên theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở GD và ĐT (để b/c)
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng VHXXH;
- Các trường Tiểu học trên địa bàn xã
- Lưu: VT, VHXXH HTLX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Đức Bình